

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc

Số: 375 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 20 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự của Ban quản lý dự án Đầu tư các công trình Nông nghiệp và PTNT Nghệ An giai đoạn 2023 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành Quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 1913/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND tỉnh Nghệ An thành lập Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Nghệ An;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 244/SNN-TCCB ngày 01/02/2023, Sở Nội vụ tại Công văn số 86/SNV-TCBC ngày 11/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự của Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Nghệ An giai đoạn 2023 - 2025.

(Có Phương án cụ thể kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Nội vụ; Giám đốc Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Nghệ An; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Hùng).

thg

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Đệ

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 20 tháng 02 năm 2023

PHƯƠNG ÁN

Tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự của Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Nghệ An giai đoạn 2023 - 2025

(Kèm theo Quyết định số: 375/QĐ-UBND ngày 20/02/2023 của UBND tỉnh)

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

TỔ CHỨC BỘ MÁY, NHÂN SỰ TỪ NĂM 2022 ĐẾN NAY

I. Về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; tổ chức bộ máy; số lượng viên chức và lao động hợp đồng

1. Vị trí, chức năng

a) Vị trí

- Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Nghệ An (gọi tắt là Ban quản lý dự án) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT được thành lập tại Quyết định số 1913/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND tỉnh Nghệ An (trên cơ sở sáp nhập 03 Ban quản lý dự án: Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và PTNT; Ban quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Ban quản lý dự án Bản Mông).

- Ban quản lý dự án hoạt động theo cơ chế tự chủ về tài chính, tự đảm bảo chi thường xuyên theo Quyết định số 4160/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 và Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh Nghệ An.

- Ban quản lý dự án chịu sự quản lý, chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ về đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật và quy định, hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền liên quan.

- Ban quản lý dự án có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

b) Chức năng:

Ban quản lý dự án thực hiện chức năng theo quy định tại khoản 2, Điều 63, Luật Xây dựng năm 2014 và khoản 4, Điều 21, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ: Ban quản lý dự án được giao làm chủ đầu tư một số dự án và thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý dự án, tham gia tư vấn quản lý dự án khi cần thiết (được thực hiện tư vấn quản lý dự án cho các dự án khác hoặc thực hiện một số công việc tư vấn trên cơ sở bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ quản lý dự án được giao và đáp ứng yêu cầu về điều kiện năng lực theo quy định khi thực hiện công việc tư vấn).

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Ban quản lý dự án thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 3, Quyết định số 1913/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về thành lập Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Nghệ An.

3. Tổ chức bộ máy

- a) Lãnh đạo Ban: 03 người, gồm Giám đốc và 02 Phó Giám đốc
- b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ: gồm 2 phòng
 - Phòng Kế hoạch - Đấu thầu, Tài chính - Tổng hợp
 - Phòng Kỹ thuật và Chất lượng công trình

4. Về số lượng viên chức và lao động hợp đồng

Số lượng người làm việc được giao của Ban quản lý dự án: 59 người (gồm: 18 viên chức; 41 hợp đồng lao động).

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban quản lý dự án do Chủ đầu tư giao: Từ năm 2022 đến nay, Ban quản lý dự án đã triển khai hoàn thành và trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt 06 dự án; tích cực khâu nối với các tổ chức quốc tế và các Bộ, ngành để điều chỉnh Dự án khôi phục nâng cấp hệ thống thủy lợi Bắc Nghệ An; vận động nguồn vốn để thu hút các dự án thủy lợi trọng điểm như Dự án sửa chữa nâng cấp hệ thống thủy lợi Nam; xây dựng công ngăn mặn giữ ngọt trên sông Lam... Các công trình xây dựng do Ban quản lý thực hiện đều được quản lý chặt chẽ từ khâu khảo sát, lập dự án, tổ chức thi công, nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng, bảo hành, bảo trì công trình với sự tham gia của các cơ quan, đơn vị có liên quan như nhà thầu thi công xây dựng, nhà thầu thiết kế xây dựng, nhà thầu tư vấn giám sát và cơ quan quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng.

Công tác quản lý dự án dần đi vào nề nếp, khối lượng, chất lượng và tiến độ thi công các dự án cơ bản bảo đảm yêu cầu đặt ra. Các dự án thực hiện đúng quy trình quy định, việc sử dụng các nguồn vốn cho dự án phát huy tốt hiệu quả đầu tư.

Việc giám sát thi công xây dựng công trình được thực hiện đúng quy trình, đảm bảo chất lượng và tiến độ thi công, tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

III. Tình hình chấp hành chính sách, chế độ và các quy định về tài chính của Nhà nước

1. Về mức thu sự nghiệp

Các khoản thu của Ban quản lý dự án thực hiện theo Thông tư số 72/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn Ngân sách nhà nước; Thông tư số 06/2019/TT-BTC ngày 28/01/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 72/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 108/2021/TT-BTC ngày 08/12/2021 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động tư vấn, quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công.

2. Tình hình chấp hành các chế độ tài chính; quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị

Ban quản lý dự án đã thực hiện công khai tài chính theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Sau khi hoàn thành năm ngân sách, Ban quản lý dự án thực hiện quyết toán chi phí quản lý dự án được Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm tra, phê duyệt theo đúng quy định.

IV. Về thực hiện các chỉ tiêu tài chính thu, chi giai đoạn tự chủ

Năm 2022, tổng dự toán được phê duyệt là 4.029 triệu đồng.

Ban quản lý dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án tự chủ tài chính: Đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên năm 2022 và giai đoạn 2023-2025. Việc thực hiện thu, chi tài chính trong giai đoạn tự chủ đã được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật, đảm bảo hoạt động hiệu quả.

Phần thứ hai

PHƯƠNG ÁN TỰ CHỦ VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC BỘ MÁY, NHÂN SỰ GIAI ĐOẠN 2023 - 2025

I. PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG

Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Nghệ An (trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT), hoạt động theo loại hình đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên (nhóm 2).

Giám đốc Ban quản lý dự án chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban quản lý dự án và đối với việc điều hành, kết quả việc triển khai quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của đơn vị.

Giám đốc Ban quản lý dự án có trách nhiệm chỉ đạo đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai Phương án tự chủ theo lộ trình được phê duyệt. Tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm sau khi kết thúc phương án, đồng thời báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh kết quả thực hiện và những đề xuất về loại hình hoạt động của đơn vị trong thời gian tiếp theo.

II. PHƯƠNG ÁN CỤ THỂ

1. Tự chủ về thực hiện nhiệm vụ

- Ban quản lý dự án chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn của đơn vị và của cơ quan cấp trên giao theo quy định của pháp luật. Định kỳ báo cáo cơ quan quản lý cấp trên để theo dõi, kiểm tra và giám sát thực hiện.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Ban quản lý dự án chủ động quyết định các biện pháp để tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động theo đúng quy định của pháp luật, trong đó chú trọng việc đảm bảo điều kiện về nhân lực, chuyên môn nghiệp vụ, cơ sở vật chất, phương tiện thiết bị để đảm bảo chất lượng, tiến độ thực hiện nhiệm vụ.

2. Tự chủ về tổ chức bộ máy

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, nhu cầu dịch vụ hoạt động sự nghiệp, cơ cấu số lượng các phòng, bộ phận chuyên môn theo quy định và yêu cầu kiện toàn, tổ chức lại Ban quản lý dự án cho phù hợp với hoạt động chuyên môn. Dự kiến cơ cấu tổ chức bộ máy của Ban quản lý dự án giai đoạn 2023-2025 cụ thể như sau:

a) Lãnh đạo Ban quản lý dự án: Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Ban quản lý dự án: Không quá 04 Phòng chuyên môn, cụ thể như sau:

- Phòng Kế hoạch - Đầu thầu: bố trí không quá 07 viên chức và 06 hợp đồng lao động không xác định thời hạn.

- Phòng Kỹ thuật - Chất lượng công trình: bố trí không quá 07 viên chức và 11 hợp đồng lao động không xác định thời hạn

- Phòng Tài Chính - Kế toán: bố trí không quá 07 viên chức và 06 hợp đồng lao động không xác định thời hạn

- Phòng Hành chính - Tổng hợp: bố trí không quá 07 viên chức và 03 hợp đồng lao động không xác định thời hạn và 01 hợp đồng 68.

Căn cứ Quy định về cơ cấu, tổ chức bộ máy đã được UBND tỉnh quy định trong phương án tự chủ và quyết định giao quyền tự chủ, Giám đốc Ban quản lý dự án thực hiện quy trình và quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng, bộ phận trực thuộc khi đáp ứng các tiêu chí, điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực, tài chính của đơn vị theo quy định của pháp luật. Trước và sau ngày ký ban hành quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể phải báo cáo về Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Nội vụ để theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo quy định.

3. Tự chủ về nhân sự

a) Hàng năm Ban quản lý dự án phải thực hiện xây dựng Đề án vị trí việc làm, Đề án điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo quy định. Ban quản lý dự án được quyết định danh mục vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc theo quy định của pháp luật và cơ quan có thẩm quyền.

b) Căn cứ kế hoạch chỉ tiêu nhiệm vụ được giao, định mức biên chế của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, điều kiện, khả năng về tài chính; số viên chức và hợp đồng lao động hiện có và nhu cầu nhân lực để hoàn thành chức năng, nhiệm vụ được giao. Số lượng người làm việc, hợp đồng lao động của Ban quản lý dự án giai đoạn 2023 - 2025 là 59 người (32 viên chức, 26 hợp đồng không xác định thời hạn, 01 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2020/NĐ-CP); Ban quản lý dự án được thuê người lao động theo yêu cầu công việc để thực hiện nhiệm vụ.

c) Căn cứ chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc, Ban quản lý dự án được quyết định số lượng người làm việc. Trước và sau ngày ký ban hành quyết định chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc, Ban quản lý dự án phải báo cáo về Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Nội vụ để theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo quy định.

d) Căn cứ chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc, định mức số lượng, cơ cấu chức danh theo quy định, nhu cầu công việc, quỹ tiền lương của đơn vị. Hàng năm, Ban quản lý dự án xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức trong đó nêu rõ yêu cầu về số lượng, chất lượng, cơ cấu viên chức cần thiết của từng tổ chức phòng, đơn vị trực thuộc.

đ) Ban quản lý dự án được quyết định kế hoạch tuyển dụng viên chức của đơn vị mình để đảm bảo thực hiện hoạt động chuyên môn. Trước và sau ngày ký quyết định ban hành kế hoạch tuyển dụng viên chức, Ban quản lý dự án phải báo cáo về Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Nội vụ để theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo quy định.

e) Ban quản lý dự án quyết định tuyển dụng viên chức thông qua thi tuyển hoặc xét tuyển; được ký kết hợp đồng lao động để thực hiện những công việc mà không cần bố trí biên chế thường xuyên và phải chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Trước và sau ngày ký quyết định tuyển dụng viên chức hoặc ký kết hợp đồng lao động, Ban quản lý dự án phải báo cáo về Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Nội vụ để theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo quy định.

g) Việc tuyển dụng viên chức và ký kết hợp đồng lao động tại Ban quản lý dự án thực hiện quy trình, quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và các quy định hiện hành khác có liên quan.

h) Các chế độ chính sách đối với viên chức, hợp đồng lao động trong Ban quản lý dự án thực hiện theo quy định của Luật Viên chức và các quy định hiện hành của pháp luật.

Phần thứ ba TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

Tổ chức bộ máy, nhân sự sẽ được hoàn thiện theo phương án tự chủ về nhân sự. Công tác tuyển dụng và sắp xếp vị trí việc làm được thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật. Cụ thể về số lượng người làm việc của Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Nghệ An như sau:

- Giai đoạn 2023 - 2025 tối đa 59 người (32 viên chức, 26 hợp đồng không xác định thời hạn, 01 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2020/NĐ-CP);

- Căn cứ nhu cầu, khối lượng công việc cụ thể Ban quản lý dự án được phép thuê khoán người lao động theo yêu cầu công việc.

(Có danh mục vị trí việc làm kèm theo)

II. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Nghệ An

Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định của pháp luật và phương án tự chủ này.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT

Chỉ đạo, hướng dẫn Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Nghệ An về công tác kế hoạch, tổ chức bộ máy, biên chế, số lượng người làm việc, tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức, hợp đồng lao động... theo đúng quy định của pháp luật.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Nghệ An.

3. Sở Nội vụ

Trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và PTNT, Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Nghệ An, Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, tuyển dụng, sử dụng viên chức, hợp đồng lao động đối với Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Nghệ An theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, hướng dẫn Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Nghệ An triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính thực hiện theo quy định hiện hành.

5. Các Sở, ngành liên quan

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn, tạo điều kiện để Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Nghệ An tổ chức thực hiện tốt Phương án tự chủ.

UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ngành và Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Nghệ An căn cứ Phương án tự chủ của Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT để triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu gặp các vấn đề phát sinh, vướng mắc, các đơn vị gửi ý kiến (bằng Văn bản) về Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

Vị trí việc làm và số lượng người làm việc giai đoạn tự chủ 2023-2025
của Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình

Nông nghiệp và PTNT Nghệ An

(Kèm theo Quyết định số 375 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An).

TT	Vị trí việc làm	Số lượng vị trí việc làm (3)=(5)+ (6) + (7)	Hạng viên chức	Biên chế viên chức đề nghị phê duyet	HĐLĐ không xác định thời hạn	Lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000 /NĐ-CP	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	Nhóm công việc lãnh đạo, quản lý	12		12			
1	Vị trí Giám đốc	01	III	01			
2	Vị trí Phó Giám đốc	03	III	03			
3	Vị trí Trưởng phòng; Kế toán trưởng	04	III	04			
4	Vị trí Phó trưởng phòng	04	III	04			
II	Nhóm chức danh nghề nghiệp, chuyên ngành	38		15	23		
1	Vị trí Tài chính Kế toán	11		05	06		
1.1	Vị trí Kế toán tiền lương, Bảo hiểm, Ngân hàng	03	III	01	02		
1.2	Vị trí Kế toán dự án	08	III	04	04		
2	Vị trí Kế hoạch Đầu thầu	11		05	06		
1.1	Vị trí Kế hoạch - Nghiệp vụ	5	III	03	02		

TT	Vị trí việc làm	Số lượng vị trí việc làm (3)=(5)+(6)+(7)	Hạng viên chức	Biên chế viên chức đề nghị phê duyệt	HĐLĐ không xác định thời hạn	Lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	Ghi chú
1.2	Vị trí Kế hoạch - Đấu thầu	6	III	02	04		
3	Vị trí Kỹ thuật - Chất lượng công trình	16		05	11		
3.1	Vị trí Kỹ thuật thẩm định	03	III	02	01		
3.2	Vị trí Kỹ thuật giám sát quản lý chất lượng công trình	13	III	03	10		
III	Nhóm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung	06		05	01		
1	Vị trí Tổ chức	02	III	02			
2	Vị trí Hành chính Tổng hợp	02	III	01	01		
3	Văn thư	01	III	01			
4	Kho quỹ	01	III	01			
IV	Nhóm công việc hỗ trợ, phục vụ	03			02	01	
1	Phục vụ	03			02	01	
	Tổng cộng	59		32	26	01	

UBND TỈNH NGHỆ AN